

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1857/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 22 tháng 1 năm 2012

CÔNG VĂN ĐỀN

Số: 6963

Ngày 29/6

Về việc định chính Thông tư số 25/2011/TT-BTP ngày 27/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và văn bản quy phạm pháp luật liên tịch.

QUYẾT ĐỊNH

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 17/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 100/2010/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ về Công báo;

Căn cứ Nghị định số 93/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp luật Hình sự - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH II:

Điều 1. Định chính một số lỗi kỹ thuật trình bày tại Thông tư số 25/2011/TT-BTP ngày 27/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và văn bản quy phạm pháp luật liên tịch như sau:

1. Tại khoản 1, khoản 2 Điều 4, thêm từ “Tiêu ngữ.” sau từ “Quốc hiệu”.
2. Tại khoản 2 Điều 8, bỏ cụm từ “ký chứng thực”.
3. Tại khoản 3 Điều 10, sửa cụm từ “riêng căn cứ” thành từ “đóng”.
4. Tại khoản 1 Điều 11, thay từ “Mục” bằng từ “Chương” tại điểm c và thay từ “Khoản, điểm” bằng từ “Điều, khoản” tại điểm d.
5. Tại khoản 2 Điều 38, thêm từ “lên” sau từ “sai só”.
6. Định chính các mẫu tại Phụ lục như sau:
 - a) Chính phần căn cứ ban hành văn bản tại các mẫu từ kiểu chữ đứng thành kiểu chữ nghiêng;
 - b) Dặt dòng chữ “Hà Nội, ngày... tháng... năm...” căn giữa dưới Quốc hiệu và Tiêu ngữ;
 - c) Sửa cụm từ “Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001” thành cụm từ “Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày ... tháng... năm...” tại Mẫu 1, 2, 8.1a, 8.1b và Mẫu 9.1.
 - d) Thêm cụm từ “Thủ tướng Chính phủ ban hành...” tại dòng cuối cùng của phần căn cứ ban hành văn bản tại Mẫu 3;

d) Thay cụm từ “*Xét để nghị*” thành cụm từ “*Theo để nghị*” tại phần căn cứ ban hành văn bản tại Mẫu 5, Mẫu 6;

e) Sửa cụm từ “điều lệ quy chế” thành “Điều lệ Quy chế” tại Điều 1 trong Mẫu 8.1b;

g) Bỏ khoản 3 Điều 1 “3. Bài bô Điều...” tại các Mẫu 8.1a, 8.1b, 8.2 và Mẫu 8.3.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan TU của các đoàn thể;
- UBTƯ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp (để biết);
- Lưu: VT; Vụ PLHSHC(5b).

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Hoàng Thế Liên